

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

Kế Sách, ngày 02 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2021/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: **Trần Văn Q**, sinh năm 1995; địa chỉ: **ấp L, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng**

- Bị đơn: **Lữ Phi Y**, sinh năm 1990; địa chỉ: **ấp L, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021,

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **ông Trần Văn Q và bà Lữ Phi Y**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Ông Q và bà Y** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao 02 cháu **Trần Thanh C** sinh ngày 29/5/2009 và **Trần Thị Cẩm Q1** sinh ngày 12/12/2012 cho ông Q để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành, **thỏa thuận này cũng đúng với nguyện vọng của cả 02 cháu C và Q1 (trên 07 tuổi); bà Y không phải cấp dưỡng nuôi con**. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Y, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: **Ông Q và bà Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.**

- Về án phí sơ thẩm: Án phí hôn nhân **150.000** đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), **ông Trần Văn Q** chịu nộp toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng

án phí ông Q đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008801, ngày 03/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng; trả lại cho ông Q số tiền tạm ứng thừa 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách-ST;
- Chi cục Thi hành án DS huyện K-ST;
- UBND xã A, huyện K-ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Diệu